

Số: 78/2024/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 08 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 463/2024/TLST-DS ngày 22/10/2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Đặng Nguyễn Nhật H, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Số I Đ, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Nguyễn Nhật H xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền 235.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí:** Ông Đặng Nguyễn Nhật H phải nộp 5.875.000 đồng (Năm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.875.000 đồng (Năm triệu tám trăm bảy

mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003276 ngày 17/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Hùng**

